

SỞ Y TẾ TỈNH GIA LAI
TRUNG TÂM Y TẾ CHƯ SÊ



**QUY TRÌNH
KHẲNG ĐỊNH ĐÚNG NGƯỜI BỆNH
TẠI TRUNG TÂM Y TẾ CHƯ SÊ
QT.02.QLCL**

	Người viết	Người phối hợp	Người kiểm tra	Người phê duyệt
Đơn vị	Tổ QLCL	Tổ Điều dưỡng	Phó Chủ tịch -HĐQLQLCL -HĐ Khoa học	Giám đốc
Chữ ký				
Họ tên	Huỳnh Thị Hiền	Lê Thị Thúy Hạ	Tạ Văn Nghĩa	Trương Minh Cẩn

1. MỤC ĐÍCH:

- Đảm bảo an toàn người bệnh trong khám, điều trị và chăm sóc.
- Phòng ngừa nhầm lẫn trong chỉ định, thủ thuật, cấp phát thuốc hoặc thực hiện can thiệp.

2. PHẠM VI ÁP DỤNG:

- Tất cả các khoa, phòng trong bệnh viện.
- Áp dụng cho toàn bộ người bệnh nội trú, ngoại trú và cấp cứu.

3. ĐỊNH NGHĨA VÀ TỪ VIẾT TẮT

3.1. Thuật ngữ:

Khẳng định đúng người bệnh: là quy trình bắt buộc phải thực hiện nhằm xác nhận và khẳng định đúng người bệnh, đúng loại dịch vụ sẽ cung cấp cho người bệnh trước khi tiến hành các dịch vụ chẩn đoán, điều trị, chăm sóc, phẫu thuật, thủ thuật... khi bàn giao người bệnh.

3.2. Chữ viết tắt:

- NB: Người bệnh
- NVYT: Nhân viên y tế
- XN: Xét nghiệm
- CĐHA: Chẩn đoán hình ảnh
- TDCN: Thăm dò chức năng

4. NGUYÊN TẮC CHUNG:

Nguyên tắc 1. Xác định đúng NB bao gồm xác định chính xác cá nhân người bệnh và tất cả những gì liên quan đến NB như hồ sơ bệnh án, đơn thuốc, phiếu xét nghiệm, máu, chế phẩm máu, bệnh phẩm xét nghiệm...

Nguyên tắc 2. Khi xác định NB phải sử dụng ít nhất ba yếu tố trong các yếu tố nhận dạng NB như: Họ tên đầy đủ, tuổi, giới tính, địa chỉ, số hồ sơ, mã số NB...

Nguyên tắc 3. Khi xác định NB phải sử dụng câu hỏi mở đối với NB hoặc thân nhân NB (trong trường hợp NB không thể nói được, không tỉnh táo, em bé không thể cung cấp thông tin chính xác) để kiểm tra chính xác thông tin NB.

Nguyên tắc 4. Trường hợp NB nằm phòng cách ly, không có thân nhân, việc xác định đúng NB dựa vào băng đeo tay nhận dạng màu cho NB. NB có nguy cơ té ngã dùng băng đeo tay màu đỏ. NB đeo băng đeo tay nhận dạng trong suốt quá trình từ khi có chỉ định đến khi ra viện .

5. TÀI LIỆU THAM KHẢO:

- Thông Tư 19/2013/TT-BYT ngày 12/7/2013 của Bộ Y tế Hướng dẫn thực hiện Quản lý Chất lượng dịch vụ khám, chữa bệnh tại bệnh viện.

- Quyết định 6858/QĐ-BYT ngày 18/11/2016 Bộ Y tế Ban hành Bộ tiêu chí Chất lượng bệnh viện Việt Nam phiên bản 2.0.

- Thông tư 43/2018/TT-BYT ngày 26/12/2018 của Bộ Y tế Hướng dẫn phòng ngừa sự cố y khoa trong cơ sở y tế.

- Thông tư 31/2021/TT-BYT ngày 28/12/2021 của Bộ Y tế Quy định hoạt động điều dưỡng trong bệnh viện.

- Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/ 2023 của Bộ Y tế Hướng dẫn Luật khám bệnh chữa bệnh.

6. NỘI DUNG QUY TRÌNH:

STT	Thời điểm cần nhận diện	Các bước thực hiện
1	Xác định đúng NB khi cung cấp các dịch vụ y tế	<ul style="list-style-type: none"> - Phải thực hiện theo đúng nguyên tắc số 1, 2, 3, 4. - Sử dụng bảng kiểm xác nhận đúng người bệnh và dịch vụ cung cấp (BM.01.QT.02.QLCL)
2	Xác định đúng NB trước khi thực hiện các thủ thuật xâm lấn: Thay băng, cắt chỉ, đặt và rút sonde...	<ul style="list-style-type: none"> - Phải thực hiện theo đúng nguyên tắc số 1, 2, 3, 4. - Xác định đúng thủ thuật cần thực hiện. - Căn cứ theo HSBA để thực hiện thủ thuật. - Nếu thông tin sai sót, thiếu hoặc nhầm lẫn người thực hiện thủ thuật phải hỏi lại bác sĩ ra y lệnh. - Sử dụng bảng kiểm xác nhận đúng người bệnh và dịch vụ cung cấp (BM.01.QT.02.QLCL)
3	Xác định đúng NB trước khi lấy bệnh phẩm XN	<ul style="list-style-type: none"> - Phải thực hiện theo đúng nguyên tắc số 1, 2, 3, 4. - Đối chiếu thông tin trên giấy XN và các chỉ định trong HSBA hoặc phiếu yêu cầu XN - Đối chiếu thông tin trên mẫu bệnh phẩm với giấy XN - Ghi các thông tin lên ống XN trước sự hiện diện của người bệnh. - Các thông tin trên giấy và mẫu bệnh phẩm phải đầy đủ, chính xác, rõ ràng. Nếu chưa chính xác, không rõ ràng; nhãn XN bị mờ, nhoè chữ phải kiểm tra và thực hiện lại các bước trên; nếu sửa chữa phải có chữ ký xác nhận tên NVYT.
4	Xác định đúng NB trước khi phẫu thuật	<ul style="list-style-type: none"> - Phải thực hiện theo đúng nguyên tắc số 1, 2, 3, 4. - Sử dụng bảng kiểm an toàn phẫu thuật (BM.01.QT.02.QLCL)
5	Xác định đúng NB trước khi bàn giao	<ul style="list-style-type: none"> - Phải thực hiện theo đúng nguyên tắc số 1, 2, 3, 4. - Sử dụng bảng kiểm xác nhận bàn giao đúng người bệnh (BM.02.QT.02.QLCL)

7. PHỤ LỤC :

	Tên phụ lục	Mã
Phụ lục 1	Bảng kiểm xác nhận đúng người bệnh và dịch vụ cung cấp	BM.01.QT.02.QLCL
Phụ lục 2	Bảng kiểm xác nhận bàn giao đúng người bệnh	BM.02.QT.02.QLCL

SỞ Y TẾ GIA LAI
TRUNG TÂM Y TẾ CHỦ SÊ

BM. 01.QT.02. QLCL
CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Chủ Sê, ngày tháng năm 20

**BẢNG KIỂM
KHẲNG ĐỊNH ĐÚNG NGƯỜI BỆNH VÀ DỊCH VỤ CUNG CẤP**

Họ và tên người bệnh:

Tuổi :

Địa chỉ:

Số HSBA:

Chẩn đoán:

Tên dịch vụ cung cấp (Phương pháp xử trí):

Vị trí cần thực hiện kỹ thuật:

Stt	Nội dung	Có	Không	Ghi chú
1	Hỏi bệnh nhân (người nhà) về họ tên, tuổi, địa chỉ bệnh nhân để bệnh nhân (người nhà) trả lời			
2	Đối chiếu câu trả lời của bệnh nhân (người nhà) với họ tên, tuổi, địa chỉ của bệnh nhân ghi trên phiếu			
3	Hỏi bệnh nhân (người nhà) tên loại dịch vụ kỹ thuật bệnh nhân được cung cấp			
4	Đối chiếu tên dịch vụ kỹ thuật được cung cấp với phiếu y lệnh			
6	Tìm sự tương thích giữa chẩn đoán và yêu cầu dịch vụ			
	Chữ ký , họ tên người thực hiện			

SỞ Y TẾ GIA LAI
TRUNG TÂM Y TẾ CHƯ SÊ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Chư Sê, ngày tháng năm 20

**BẢNG KIỂM
KHẲNG ĐỊNH BÀN GIAO ĐÚNG NGƯỜI BỆNH**

Họ và tên người bệnh:

Tuổi :

Địa chỉ:

Chẩn đoán:

Số HSBA:

Stt	Nội dung	Có	Không	Ghi chú
1	Hỏi bệnh nhân(người nhà) về họ tên, tuổi, địa chỉ bệnh nhân để bệnh nhân (người nhà) trả lời			
2	Đối chiếu câu trả lời của bệnh nhân (người nhà) với họ tên, tuổi, địa chỉ của bệnh nhân ghi trên phiếu			
3	Hỏi triệu chứng bệnh của người bệnh đối chiếu với chẩn đoán trên HSBA để tìm sự tương thích			
Chữ ký, họ tên người giao				
Chữ ký, họ tên người nhận				